

Số: 57/2021/QĐST-HNGĐ

Cẩm Lệ, ngày 18 tháng 02 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Căn cứ khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 32, 33, 34, 35 và 36 Luật Hòa giải đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án thụ lý số 31/2021/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 02 năm 2021 về việc “*Công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con*” của người yêu cầu:

- Ông Huỳnh Quốc V - Sinh năm: 1982.

- Và bà Nguyễn Thị H- Sinh năm: 1988.

Cùng địa chỉ: Phòng 505, CT3, nhà B, Tổ 24 phường K, quận C, TP. Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ hôn nhân*: Ông Huỳnh Quốc V và bà Nguyễn Thị H kết hôn năm 2010, đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện V, thành phố Đà Nẵng theo Giấy đăng ký kết hôn số 75/2010, quyển số 02/2008, đăng ký ngày 02/7/2010. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại tổ 24 phường K, quận C, thành phố Đà Nẵng. Trong quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn vào năm 2020. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống và thường xuyên cãi vã nhau. Tại phiên hòa giải ngày 29/01/2021, ông Huỳnh Quốc V và bà Nguyễn Thị H đều xác định mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, không thể khắc phục được nên ông bà thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] *Về con chung*: Ông Huỳnh Quốc V và bà Nguyễn Thị H xác định có 02 con chung và thống nhất thỏa thuận: Giao cháu Huỳnh Quốc A - Sinh ngày:

26/7/2011 và Huỳnh Quốc A1 - Sinh ngày: 17/3/2015 cho ông Huỳnh Quốc V trực tiếp nuôi dưỡng, bà Nguyễn Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] *Về tài sản chung*: Ông Huỳnh Quốc V và bà Nguyễn Thị H xác định không có tài sản chung.

[4] *Về nợ chung*: Ông Huỳnh Quốc V và bà Nguyễn Thị H xác định vợ chồng không có nợ chung.

[5] Lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) ông Huỳnh Quốc V và bà Nguyễn Thị H tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0008651 ngày 29/01/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

[6] Việc thuận tình ly hôn của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận tự nguyện ly hôn lập ngày 29 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Do đó căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành về thỏa thuận thuận tình ly hôn của ông Huỳnh Quốc V và bà Nguyễn Thị H.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Ông Huỳnh Quốc V và bà Nguyễn Thị H thuận tình ly hôn.

(Giấy đăng ký kết hôn số 75/2010, quyển số 02/2008, đăng ký ngày 02/7/2010 tại UBND xã H, huyện V, thành phố Đà Nẵng).

- *Về con chung*: Ông Huỳnh Quốc V và bà Nguyễn Thị H xác định có 02 con chung và thống nhất thỏa thuận: Giao cháu Huỳnh Quốc A - Sinh ngày: 26/7/2011 và Huỳnh Quốc A1 - Sinh ngày: 17/3/2015 cho ông Huỳnh Quốc V trực tiếp nuôi dưỡng, bà Nguyễn Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Các bên vẫn có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi cần thiết vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Ông Huỳnh Quốc V và bà Nguyễn Thị H xác định vợ chồng không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) ông Huỳnh Quốc V và bà Nguyễn Thị H tự nguyện chịu, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số số

0008651 ngày 29/01/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. Ông Huỳnh Quốc V và bà Nguyễn Thị H đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Các bên, người đại diện hoặc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại quyết định công nhận kết quả hòa giải thành trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định. Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định công nhận kết quả hòa giải thành, đối thoại thành trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- UBND xã Hòa Tiến;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Thanh Tuyên